

\*  
**Số 01 – ĐA/TU**

**ĐỀ ÁN**

**Phát triển thành phố Đồng Xoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Sau 20 năm xây dựng và phát triển, thành phố Đồng Xoài đã cơ bản tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, nhất là trong đầu tư cơ sở hạ tầng, kiến thiết đô thị và đạt được những thành tựu quan trọng, kinh tế tăng trưởng ổn định, hàng năm đạt 15 – 15,5%, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện tốt, đời sống nhân dân được nâng lên, đến nay thu nhập bình quân đầu người đạt 92 triệu đồng/người, gấp 26 lần khi mới thành lập; hạ tầng kỹ thuật đô thị, các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư, diện mạo nội thị, nông thôn có nhiều thay đổi, Đồng Xoài đạt các tiêu chí và được công nhận đạt đô thị loại III vào năm 2014; năm 2018 hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và được Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII ban hành nghị quyết thành lập thành phố Đồng Xoài, trực thuộc tỉnh Bình Phước về đích sớm so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra. Tuy nhiên, những thành tựu đó chưa thực sự tương xứng với tiềm năng, vị thế trung tâm tỉnh lỵ Bình Phước; năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành kinh tế thấp, công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch còn nhiều bất cập, việc thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực còn hạn chế, đầu tư dàn trải... Để có sự đột phá, Đồng Xoài cần có tư duy phát triển mới, đổi mới, sáng tạo, kết nối thành phố đa chiều, đa cấp, vận dụng linh hoạt, phù hợp các quy định hiện hành nhằm tận dụng được tiềm năng, lợi thế của thành phố, bên cạnh đó Đồng Xoài cũng cần có một số cơ chế, chính sách mang tính chất đặc thù để tạo cú hích trong thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực phát triển.

**PHẦN MỞ ĐẦU**

**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Bình Phước là tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ, cách Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 120 km, nằm trong vùng trọng điểm kinh tế phía Nam, có đường biên giới tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài 260,433 km; Giao thông thuận lợi có Quốc lộ 13, 14 nối liền tỉnh Bình Phước với các tỉnh trong cả nước nên có điều kiện mở rộng mối quan hệ giao lưu phát triển kinh tế với Campuchia, các tỉnh Tây Nguyên và cả nước. Đây cũng là vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, quốc phòng và an ninh không những của vùng mà cả quốc gia.

Thành phố Đồng Xoài là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội của tỉnh Bình Phước; có tổng diện tích 16.732ha, dân số 150.050 người (bao gồm cả dân số đã quy đổi<sup>1</sup>), gồm 6 phường và 2 xã; Đảng bộ thành phố có 57 tổ chức cơ sở

<sup>1</sup> Lực lượng học sinh, sinh viên, học viên, công nhân trong các khu công nghiệp, lao động tạm trú từ 6 tháng trở lên.

đảng trực thuộc, trên 3600 đảng viên. Thành phố có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế nhờ vị trí thuận lợi nằm trên giao lộ giữa quốc lộ 14 và ĐT.741 nối liền Tây Nguyên với thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương và Campuchia; điều kiện khí hậu thuận lợi, đất đai chủ yếu đất bazan thích hợp với các loại cây có giá trị kinh tế cao, là nguồn nguyên liệu phục vụ phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản và phát triển các ngành dịch vụ hậu cần nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh... Tuy nhiên so với các thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Đồng Xoài có nhiều hạn chế, việc giao thương, vận chuyển hàng hóa, đi lại chủ yếu là đường bộ... đây cũng là điểm kém hấp dẫn đối với các nhà đầu tư lớn; chưa khai thác tốt vị trí địa lý chuyển tiếp giữa thành phố Hồ Chí Minh (trung tâm tài chính, khoa học – công nghệ cả nước) và Tây Nguyên (vùng nguyên liệu). Do vậy việc định hướng và thiết lập những bước đi cụ thể cho lộ trình phát triển thành phố là rất cần thiết và có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển chung của tỉnh.

Trong những năm qua, Đồng Xoài có tốc độ thị hóa nhanh, các khu đô thị, khu dân cư mới hình thành, các cơ sở kinh doanh, dịch vụ theo đó phát triển mạnh cả về số lượng và quy mô,... đòi hỏi cần phải tổ chức không gian xây dựng các khu chức năng theo quy hoạch một cách hợp lý và khoa học hơn. Đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị, UBND tỉnh đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Đồng Xoài đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó sẽ thiết lập được mô hình quản lý hành chính mới phù hợp hơn với điều kiện phát triển các khu vực đô thị mới; là tiền đề cho việc tập trung các nguồn lực đầu tư nâng cấp đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, đầu nối các trung tâm thương mại, các khu dân cư, hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch, đây là bước đi mang tính quyết định thúc đẩy quá trình đô thị hóa nhanh.

Xây dựng và phát triển thành phố Đồng Xoài hiện đại, thông minh là tầm nhìn chiến lược, tạo điều kiện tiếp cận các nguồn lực, tiến bộ khoa học - công nghệ, nắm bắt cơ hội để bứt phá phát triển bền vững, rút ngắn khoảng cách giữa Đồng Xoài với các thành phố trung tâm vùng kinh tế trọng điểm phía nam. Trước mắt là hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại II vào năm 2025, hướng tới tiêu chí đô thị loại I, thành phố thông minh trong những giai đoạn tiếp theo.

Chính vì vậy, việc phát triển thành phố Đồng Xoài cần đặt trong tổng thể chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có sự kết nối chặt chẽ với vùng và các huyện, thị xã lân cận; đảm bảo sự phân bố và phát triển hợp lý các hình thức sản xuất phù hợp, lấy phát triển các ngành thương mại, dịch vụ làm chủ lực, trong phát triển nông nghiệp phải gắn với công nghiệp chế biến, công nghệ sinh học hướng tới nghiên cứu sản xuất, cung ứng giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao cho thị trường, tạo động lực trên ba tuyến hành lang kinh tế: Quốc lộ 13 - Quốc lộ 14 - đường tỉnh 741... điều này cần có sự chỉ đạo, phối hợp thống nhất của cả hệ thống chính trị của tỉnh, trong đó hệ thống chính trị thành phố làm nòng cốt để thực hiện.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trên, việc ban hành đề án, nghị quyết chuyên đề về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Xoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là rất cần thiết, nhằm đánh giá tổng thể thực trạng phát triển, xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và thiết lập lộ trình thực hiện trong từng giai đoạn cụ thể.

## II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Quy định số 202 –QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
2. Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 6/2/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng;
3. Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;
4. Luật quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;
6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch số 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018;
7. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
8. Nghị quyết số 587/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2018 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV về việc thành lập thị trấn Tân Khai thuộc huyện Hớn Quản; thành lập phường Tiến Thành thuộc thị xã Đồng Xoài và thành phố Đồng Xoài thuộc tỉnh Bình Phước.
9. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIII về phân loại đô thị;
10. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;
11. Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
12. Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị;
13. Quyết định số 518/QĐ-TTg ngày 16/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
14. Quyết định số 1388/QĐ-BXD ngày 25/11/2014 của Bộ Xây dựng về việc công nhận thị xã Đồng Xoài là đô thị loại III trực thuộc tỉnh Bình Phước;
15. Kết luận số 358-KL/TU ngày 21/10/2019 của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Xoài ngày 11/9/2019.
16. Chương trình số 34-CTr/TU ngày 31/12/2019 của Tỉnh ủy về Chương trình làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy năm 2020.
17. Quy định số 1786 –QĐ/TU, ngày 18/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước về “*Trình tự, thủ tục các nội dung trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hội nghị Tỉnh ủy*”;
18. Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 05/11/2012 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt đề án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đến năm 2025;

19. Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị xã Đồng Xoài giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

20. Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị xã Đồng Xoài.

21. Chương trình số 21-CTr/TU ngày 14/01/2020 của Thành ủy về Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy.

22. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 – 2025.

## **PHẦN NỘI DUNG**

### **A. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI**

#### **I. ĐÁNH GIÁ NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CHÍNH TRONG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ**

##### **1. Những thuận lợi**

Thành phố Đồng Xoài được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2000 theo Nghị định 90/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 của Chính phủ. Sau 18 năm xây dựng và phát triển, ngày 16/10/2018, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 587/NQ-UBTVQH14 trong đó thành lập phường Tiến Thành thuộc thị xã Đồng Xoài và thành phố Đồng Xoài, thuộc tỉnh Bình Phước, kể từ đây thành phố Đồng Xoài có 8 đơn vị hành chính (06 phường và 02 xã); tổng diện tích tự nhiên 16.732 ha. Thành phố Đồng Xoài là trung tâm tỉnh lỵ Bình Phước; Phía Bắc, Đông và Nam giáp huyện Đồng Phú; Phía Tây Nam giáp huyện Phú Giáo (tỉnh Bình Dương); Phía Tây giáp huyện Chơn Thành. Trên địa bàn có các đường giao thông quan trọng Quốc lộ 14, ĐT. 741 nối liền Tây Nguyên với thành phố Hồ Chí Minh và Campuchia, tuyến đường Lê Quý Đôn (ĐT. 753) đi tỉnh Đồng Nai. Trong tương lai, có tuyến đường cao tốc Hồ Chí Minh đi qua 28 tỉnh, thành phố sẽ tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, nhất là công nghiệp, thương mại dịch vụ và du lịch.

Địa hình cao, tương đối bằng phẳng, địa chất công trình tốt, quỹ đất xây dựng dồi dào, có cơ hội thu hút các dự án lớn. Trên địa bàn có các suối, hồ chính: suối Rạt, suối Rin, suối Bà Mụ, suối Nước Trong, hồ suối Cam, hồ Phước Hòa... đều có hướng thoát xuống sông Bé, vừa cấp nước sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, vừa tạo cảnh quan, cải tạo môi trường. Khí hậu và tài nguyên đất thuận lợi phát triển cây công nghiệp dài ngày và ngắn ngày có thể chế biến, xuất khẩu mang lại giá trị kinh tế cao như: cao su, điều, cây ăn trái...

Để chủ động thích ứng với tác động của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4, thành phố đã và đang triển khai các hạng mục đầu tư xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử theo Nghị quyết Nghị quyết số 07 –NQ/TU ngày 12/9/2019 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 17 –NQ/TU ngày 13/3/2019 của Thành ủy đã đề án đề ra. Ngày 28/4/2020, thành phố đã khánh thành và đưa vào vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thành phố thông minh, hướng tới mục tiêu thành

phổ tự động thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, tạo môi trường thông thoáng, minh bạch để thu hút đầu tư, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển.

## **2. Những khó khăn**

Trong lịch sử hình thành và phát triển, thành phố Đồng Xoài đi lên từ thị trấn (đơn vị hành chính tương đương cấp xã) có xuất phát điểm thấp, vị trí địa lý cách xa đô thị trung tâm thành phố Hồ Chí Minh, trên địa bàn không có đường sắt, xa sân bay, không có đường thủy, việc giao thương, vận chuyển hàng hóa, đi lại chủ yếu là đường bộ... nên khả năng cạnh tranh và thu hút đầu tư bị hạn chế. Do nằm trên nền địa chất là đá tảng nên làm ảnh hưởng đến khí hậu, nhiệt độ đô thị vùng nóng nhất cả nước. Mùa nắng kéo dài, các hồ đập trữ nước ít nên khả năng cung cấp nước cho sinh hoạt, tưới cho nông nghiệp cũng khó khăn.

Là thành phố trẻ, hạ tầng đô thị chưa được đầu tư đồng bộ, trong khi nguồn vốn đầu tư phát triển cho kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong những năm qua không nhiều, chủ yếu đầu tư cho giao thông, thoát nước và xây dựng cơ sở hạ tầng các khu dân cư với quy mô nhỏ. Tổng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2015 – 2020: 860 tỷ đồng, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển đô thị hiện nay. Nguồn vốn ODA đã được Trung ương, tỉnh quan tâm bố trí cho một số công trình, tuy nhiên mức vốn đầu tư cũng không cao và tiến độ giải ngân còn chậm do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

Về tài nguyên thiên nhiên: ngoài tài nguyên về đất đai, các tài nguyên thiên nhiên cơ bản không nhiều; tuy trên địa bàn có hệ thống sông, suối nhiều nhưng lòng sông hẹp, dốc, thường bị lũ lớn trong mùa mưa và khô kiệt trong mùa khô. Vì vậy, đợt cao điểm mùa khô hàng năm khả năng cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt còn thiếu. Tài nguyên khoáng sản khác chủ yếu thuộc nhóm phi kim loại như: đá xây dựng, vật liệu san lấp, không có nguyên liệu cao cấp hoặc kim loại quý nên giá trị kinh tế thấp.

Cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư đang làm thay đổi cách thức điều hành của chính quyền các cấp, thay đổi cách thức sản xuất, kinh doanh, việc kết nối Internet, liên kết qua một hệ thống vận hành tự động đòi hỏi thành phố phải tích cực hơn trong chuyển đổi nền kinh tế số, tuy nhiên hiện nay cơ sở dữ liệu số của thành phố về quy hoạch, đất đai, dân cư, giao thông... chưa hoàn thiện; công tác nghiên cứu, chuyên gia ứng dụng khoa học- công nghệ chưa có những chương trình, dự án lớn, tạo ra những sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh của địa phương.

## **II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ**

### **1. Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội:**

Trong giải đoạn 2015 - 2020, kinh tế thành phố có tốc độ tăng trưởng cao, hàng năm đạt 15 – 15,5%; Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định 2010) đạt 93.368 tỷ đồng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, tỷ trọng thương mại-dịch vụ 53,9%, công nghiệp- xây dựng 40,73%, nông- lâm- thủy sản 5,37%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 92 triệu đồng (tương đương 3.865 USD), tăng 1,77 lần so với năm 2015. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 31.970 tỷ đồng. Tổng thu ngân

sách Nhà nước 4.652 tỷ đồng, trong đó thu phát sinh trên địa bàn 2.857,4 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách 3.516 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản 860,2 tỷ đồng. Trên địa bàn có 03 khu công nghiệp với tổng diện tích 367,63ha đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, với tổng vốn đầu tư đăng ký là 395,96 triệu USD và 344,1 tỷ đồng; hiện khu công nghiệp Đồng Xoài I và Đồng Xoài II đã đi vào hoạt động, thu hút 10 công ty, doanh nghiệp vào sản xuất với tổng vốn đầu tư 107,23 triệu USD và 26 tỷ đồng; hơn 4000 cơ sở sản xuất, kinh doanh; 12 siêu thị (Co.opmart: 01; siêu thị bách hóa xanh: 08; Vin Mart: 03) đã góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và giải quyết việc làm cho lao động thành phố.

Cùng với phát triển kinh tế các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện tốt, các thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục được đầu tư, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đến nay trên địa bàn thành phố không còn hộ nghèo.

- Về giáo dục: quy mô trường lớp được mở rộng, cơ sở vật chất khang trang, với 18 trường/213 lớp (nhóm)/7.162 trẻ mầm non; giáo dục phổ thông 24 trường/617 lớp (545 phòng)/21.338 học sinh. Ngoài ra, trên địa bàn còn có 01 trung tâm giáo dục thường xuyên, 03 trường chuyên nghiệp, quy mô đào tạo khoảng hơn 7.060 học viên. Tuy nhiên, so với nhu cầu phát triển và các tiêu chí trường chuẩn quốc gia thì thành phố thiếu khoảng 45 phòng học, theo tốc độ gia tăng số lượng học sinh như hiện nay, dự kiến đến năm 2025 thành phố cần thêm 320 phòng học.

- Về y tế: trên địa bàn có 03 Bệnh viện cấp tỉnh, 01 Bệnh viện tư nhân, 01 Trung tâm Y tế thành phố, tổng giường bệnh khoảng 1.084 giường, bình quân 6,5 giường/1000 dân. Ngoài ra, còn có 27 cơ sở khám chữa bệnh tư nhân, 08 trạm y tế phường, xã, 52 khu phố có nhân viên y tế thôn ấp, 100% xã, phường có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi đang công tác, tỷ lệ thôn ấp có nhân viên y tế cộng đồng là 100% đảm bảo phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân thành phố.

- Về văn hóa – thể thao: trên địa bàn có Đài Phát thanh - truyền hình và Báo Bình Phước; Trung tâm văn hóa tỉnh, Trung tâm VH TT - TDTT thành phố Đồng Xoài, Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Nhà triển lãm thông tin tỉnh, Rạp chiếu phim, Thư viện tỉnh, Nhà văn hóa xã Tân Thành, 51 Nhà văn hóa các khu dân cư; Sân vận động tỉnh, Nhà Thi đấu Đa năng thành phố... phục vụ nhu cầu giải trí, thể thao của người dân. Hệ thống truyền thanh thành phố và khu dân cư đảm bảo tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà Nước, các quy định của địa phương.

## **2. Thực trạng hệ thống giao thông:**

Trong phát triển đô thị thì đầu tư phát triển giao thông luôn được xác định đi trước một bước. Do đó, trong quá trình phát triển trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt, hệ thống giao thông thành phố được các cấp chính quyền quan tâm đầu tư xây dựng. Hiện trạng giao thông thành phố hình thành 02 tuyến giao thông chính là Quốc lộ 14 và đường tỉnh 741 đã hoàn thiện với quy mô 4 - 6 làn xe, mặt đường bê tông nhựa. Tổng chiều dài hệ thống đường bộ là 204,50 km, trong đó đường quốc lộ 17,7 km (chiếm 8,65%), đường tỉnh 12,84 km (chiếm 6,28%); đường do địa phương quản lý 173,96 km (chiếm 85,07%).

**2.1. Các tuyến giao thông đối ngoại:** Đây là những tuyến quan trọng chạy qua địa bàn, kết nối thành phố với các địa phương khác trong tỉnh, khu vực, cụ thể:

- Quốc lộ 14 là tuyến giao thông quan trọng kết nối Tp. Hồ Chí Minh – Bình Phước – các tỉnh Tây Nguyên, đoạn chạy qua Đồng Xoài có chiều dài 17,7 km.

- Đường tỉnh 741 (đường Phú Riềng Đỏ): kết nối hai tỉnh Bình Dương – Bình Phước, kết nối thành phố với huyện Bù Gia Mập, Thị xã Phước Long, mặt đường bê tông nhựa, đoạn đi qua thành phố dài 11,1 km.

- Đường tỉnh 753 (đường Lê Quý Đôn): từ trung tâm thành phố đi huyện Đồng Phú và kết nối với tỉnh Đồng Nai.

- Đường ĐH.507 (Bình Dương – Tiến Hưng) kết nối từ ĐT.741 đi huyện Phú Giáo, Bình Dương có quy mô đường cấp IV : mặt đường 7m, nền đường 9m.

### **2.2. Các tuyến giao thông đô thị chính:**

- Đường Hùng Vương nối ĐT.741 với QL.14: mặt đường 27m, vỉa hè 8mx2, lộ giới 43m.

- Đường Hồ Xuân Hương đi dọc theo bờ đông hồ Suối Cam và các tuyến đường Cách Mạng Tháng Tám, Đặng Thai Mai, Trương Công Định đi qua khu trung tâm hành chính thành phố có quy mô: mặt đường 9mx2, dải phân cách 2m, vỉa hè 6mx2, lộ giới 32m.

- Các tuyến đường: Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt, Lê Duẩn, Hai Bà Trưng, Hàm Nghi, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Huệ có mặt đường 12m, vỉa hè 8mx2, lộ giới 28m.

- Các tuyến giao thông khu vực trung tâm hành chính tỉnh, trung tâm hành chính thành phố và các tuyến đường lưu thông giữa các khu dân cư cơ bản đã được nhựa hóa, bê tông hóa, tạo điều kiện cho nhân dân đi lại thuận tiện.

**2.3. Giao thông đường thủy:** hệ thống sông, suối thành phố, phía Tây Đồng Xoài có Sông Bé chạy theo ranh giới, suối Rạt phía Nam, ngoài ra có Suối Cam, Suối Rinh, Suối Sam Bring, Suối Drip và các hồ chứa như Hồ Suối Cam, hồ Suối Cam II và hồ Đồng Xoài chủ yếu là khai thác sử dụng cho nhu cầu sinh hoạt và tưới tiêu sản xuất nông nghiệp, không sử dụng cho mục đích giao thông.

**2.4. Hạ tầng giao thông khác:** Có Bến xe - trạm dừng chân Thaco - Bình Phước nằm trên đường tỉnh 741, quy mô 3,98ha. Dịch vụ vận tải công cộng chủ yếu do các doanh nghiệp đầu tư khai thác: Công ty Thành Công, Công ty Mai Linh, Hợp tác xã vận tải Đồng Xoài và các doanh nghiệp khác với các loại hình giao thông công cộng gồm có xe Bus (với các tuyến đi tỉnh Bình Dương và các khu vực lân cận thành phố), xe khách liên tỉnh, xe taxi đã góp phần phục vụ tốt nhu cầu vận tải, đi lại của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **3. Thực trạng không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị**

Cảnh quan đô thị của thành phố đã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, ngày một khang trang, hiện đại hơn trước. Các tuyến phố được gắn biển tên đường, số nhà dọc theo mỗi tuyến đường. Các tuyến đường trục chính đều được thảm nhựa nâng cấp mặt đường, vỉa hè, thoát nước, chiếu sáng... Công tác duy tu, bảo

dưỡng đường được chú trọng, công tác cải tạo, chăm sóc, cây xanh, thảm cỏ, vệ sinh môi trường được thực hiện thường xuyên đảm bảo xanh - sạch - đẹp, gắn với tuyên truyền xây dựng nếp sống văn minh đô thị của người dân và tăng cường quản lý trật tự đô thị bảo đảm đường thông hè thoáng. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, việc thu hút đầu tư cũng như nhu cầu xây dựng nhà ở, các công trình công cộng, phúc lợi xã hội phát triển mạnh, hình thành nhiều khu dân cư đô thị mới, tạo bộ mặt cảnh quan kiến trúc hạ tầng đô thị khang trang.

- Các khu dân cư, tái định cư cơ bản hoàn hiện cơ sở hạ tầng: Khu dân cư Phía bắc tỉnh lỵ; Trung tâm hành chính thành phố; Khu dân cư khu phố Phú Thanh, Khu dân cư Sở NN&PTNT, Khu dân cư phía bắc Đường Hùng Vương, Khu dân cư ấp 1 Tiến Thành; Khu tái định cư Lâm Viên, tái định cư phường Tân Thiện, Tân Đồng; Khu dân cư phường Tân Xuân, Khu dân cư Phú Thịnh phường Tân Phú... đã hình thành nên các khu đô thị mới.

- Dự án Khu dân cư cao su Đồng Phú: quy mô 47 ha. Trong đó: Đất xây dựng nhà ở: 165.604 m<sup>2</sup> (chiếm 44,7%); Đất cây xanh - công viên: 20.596 m<sup>2</sup> (chiếm 5,6%); Đất giao thông: 130.168 m<sup>2</sup> (chiếm 35,1%), đất công cộng 54.339m<sup>2</sup> (chiếm 14,7%). Dự án đang trong giai đoạn triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân quy mô 5.200 người.

- Dự án khu dân cư Tiến Thành: quy mô 6,97 ha, đã đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng phục vụ đời sống nhân dân.

- Khu Thương mại dịch vụ - dân cư Tân Thành: Quy mô 9,85 ha, đã đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng phục vụ đời sống nhân dân.

- Khu dân cư Đồng Xoài II: Quy mô 4,1 ha, hoàn thành các hạng mục hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1.

- Khu dân cư Tiến Hưng: Quy mô 9,87 ha, chưa hoàn thiện hệ thống hạ tầng.

- Khu dân cư Hoàng Hưng Thịnh: Quy mô 8,02 ha, chưa hoàn thiện hệ thống hạ tầng.

- Khu Nhà ở xã hội tại xã Tiến Hưng: Quy mô 2,4 ha, chưa hoàn thiện hệ thống hạ tầng.

Xung quanh các dự án trên là khu dân cư hiện hữu, với hệ thống giao thông được cứng hóa, thông thoáng thuận lợi trong lưu thông.

Ngoài ra, trên địa bàn còn có các công trình công cộng như quảng trường 23/3, Tượng Đài Chiến thắng Đồng Xoài, Công viên đường Nguyễn Hữu Huân, công viên Hòa mi, công viên trước các Hội đặc thù thành phố... thành phố đã rà soát, cắm mốc các thửa đất công xây dựng các tiểu hoa viên tạo mỹ quan đô thị. Trong thời gian tới thành phố tiếp tục phát triển các khu chức năng, dịch vụ và du lịch sinh thái theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nội dung Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài được phê duyệt.

#### **4. Thực trạng hạ tầng đô thị khác**

**4.1. Hệ thống cấp nước:** có 2 nhà máy cấp nước đều do công ty TNHH MTV cấp nước Bình Phước quản lý.



- Nhà máy nước số 1 (Đồng Xoài 1) với công suất 4.800 m<sup>3</sup>/ngày đêm được xây dựng năm 1997: Nguồn nước thô lấy từ hồ suối Cam, hiện nay đang có hiện tượng bị ô nhiễm do ảnh hưởng của quá trình phát triển đô thị nên nhà máy đã ngưng hoạt động.

- Nhà máy nước số 2 (Đồng Xoài 2) công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm được đưa vào khai thác năm 2015 nguồn nước khai thác là nguồn nước mặt hồ Đồng Xoài, vị trí nhà máy nước được đặt tại xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú.

Hệ thống mạng cấp nước có tổng chiều dài khoảng 276 km đường ống các loại, cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng hiện nay, tuy nhiên mạng lưới phân phối nước chưa bao phủ kín phạm vi ranh giới của thành phố, chủ yếu tập trung cung cấp cho các khu vực nội thị, khu công nghiệp Đồng Xoài 1, 2, 3 và khu công nghiệp Đồng Phú. Do vậy thời gian tới cần đầu tư xây dựng thêm hệ thống cấp nước để đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ nhu cầu dân sinh, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố.

**4.2. Hệ thống thoát nước:** Khu vực trung tâm thành phố có hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng; khu vực các xã là hệ thống thoát chung còn nước thải thoát theo địa hình tự nhiên và tự thấm xuống đất thoát ra các suối.

Hệ thống thoát nước thải khu vực trung tâm được xây dựng theo dự án WB với hệ thống mạng lưới thu gom khoảng 70.000m<sup>3</sup> với 12 trạm bơm, nhà máy xử lý nước thải công suất Q=10.000m<sup>3</sup>/ngđ. Nhưng đến nay mới có 1.205 hộ dân, 45 cơ quan, trường học và 869 điểm chờ đầu nối để xả thải vào hệ thống thoát nước thải tập trung; với lượng nước thải thu gom về nhà máy xử lý là 2.391m<sup>3</sup>/ngày đêm - đạt 24% so công suất thiết kế.

#### **4.3. Thực trạng hệ thống xử lý chất thải rắn**

Công tác thu gom, xử lý rác thải của thành phố chủ yếu giao Xí nghiệp Công trình công cộng thực hiện, tuy nhiên việc thu gom rác thải chủ yếu tập trung khu vực trung tâm, đối với 2 xã Tiến Hưng và Tân Thành thực hiện xã hội hóa việc quét, thu gom rác sinh hoạt. Toàn thành phố có 41 điểm tập kết rác trung chuyển tạm thời, sau đó được vận chuyển và bàn giao Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ môi trường Bình Phước xử lý từ 120-130m<sup>3</sup>/ngày (tương đương 60 tấn).

Chất thải rắn của thành phố được xử lý tại trạm xử lý rác thải công suất 100 tấn/ngày tại xã Tiến Hưng. Khu xử lý chất thải rắn này còn xử lý rác sinh hoạt cho huyện Đồng Phú và một phần huyện Bù Đăng, Bù Gia Mập. Tuy nhiên quy mô thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa được phủ kín tại các xã, nơi địa bàn dân cư sống thưa thớt, chưa đủ nhân lực, kinh phí để triển khai thực hiện đồng bộ, cũng như ý thức của người dân về vấn đề này chưa cao, chất thải rắn tại các khu vực này hiện do dân tự xử lý bằng cách đốt và chôn lấp tại vườn, tình trạng xả rác ra môi trường vẫn còn.

Đối với chất thải rắn công nghiệp, nguy hại hiện nay do Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ môi trường Bình Phước xử lý. Nhà máy được xây dựng trên diện tích 36 ha tại ấp Suối Bình (xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú) với 2 hệ thống xử lý khí thải bằng túi lọc tĩnh điện đạt chuẩn Châu Âu. Hệ thống xử lý tro xỉ sau đốt được hóa rắn để tái sử dụng trong xây dựng cơ sở hạ tầng nhà máy. Hệ

thống xử lý chất thải lỏng của nhà máy có công suất 20 m<sup>3</sup>/giờ, nước thải đạt loại A. Hệ thống chôn lấp chất thải theo hình thức đóng kén bê tông nguyên khối.

#### **4.4. Thực trạng hệ thống cấp điện**

Ngành điện đã cơ bản cung cấp điện phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, với triển vọng phát triển đô thị trong tương lai cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện nâng cấp và hiện đại hóa đáp ứng được các phụ tải phát sinh trong quá trình đô thị hóa.

\* **Nguồn cấp điện:** Nguồn cấp điện cho thành phố là nguồn điện lưới quốc gia, qua trạm biến thế Đồng Xoài 110/23/15kV – 2x40MVA (phường Tân Xuân), nhận điện lưới qua tuyến 110kV từ nhà máy thủy điện Thác Mơ đến.

\* **Lưới điện:** khu vực thành phố có các tuyến điện sau:

- Lưới 500kV: Ngang qua khu vực quy hoạch có các tuyến 500kV Pleiku – Phú Lâm (Thành phố HCM) và 500kV Pleiku – Cầu Bông.

- Lưới 110kV: Tuyến 110kV Thác Mơ – Đồng Xoài – Phú Giáo; Chưa xây dựng trạm biến thế 110/22kV chuyên dùng cho khu công nghiệp Tân Thành.

- Lưới trung thế: Thành phố chỉ có duy nhất cấp điện áp 22kV. Từ trạm 110kV Đồng Xoài có các phát tuyến 22kV. Các tuyến trung thế có cấu trúc 3 pha 4 dây, trung tính nối đất trực tiếp và lặp lại. Chủ yếu là đường dây trên không, sử dụng trụ bê tông ly tâm cao từ 10,5m đến 14m, tỷ lệ cáp ngầm không đáng kể. Phần lớn lưới trung thế đang vận hành hình tia. Bảo vệ bằng máy cắt cho các lộ ra trung thế, các nhánh rẽ được bảo vệ bằng LBS, FCO.

Trạm biến áp phân phối: Đa phần là loại đặt ngoài trời, kiểu trạm treo, trạm giàn hay trạm nền. Các trạm biến áp được đấu nối theo sơ đồ bảo vệ bằng FCO và LA phía trung thế, aptomat phía hạ thế.

- Lưới hạ thế: tương đối hoàn chỉnh, có cấu trúc hình tia, 3 pha 4 dây 380/220V, các trạm hạ thế có bán kính cấp điện vừa. Đã xây dựng nhiều tuyến vào các khu dân cư mới quy hoạch.

#### **5. Tình hình đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Tiềm lực quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị luôn giữ vững; công tác giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh, huấn luyện, diễn tập được thực hiện chặt chẽ, lực lượng vũ trang thành phố được xây dựng vững mạnh toàn diện, bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, khả năng cơ động sẵn sàng chiến đấu ngày càng cao, chủ động xử lý tốt mọi tình huống. Hàng năm giao quân đạt chỉ tiêu tình giao, chỉ đạo diễn tập 25% xã, phường theo quy định; năm 2019 tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ cấp thành phố. Qua đó nâng cao năng lực vận hành cơ chế, khả năng hiệp đồng tác chiến của các lực lượng trong khu vực phòng thủ thành phố.

Chỉ đạo làm tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; lượng công an, quân sự thành phố thường xuyên phối hợp nắm chắc tình hình, địa bàn, thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh quốc gia, xây dựng các mô hình tự phòng, tự quản... được đẩy mạnh, quan tâm xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững chắc từ cơ sở,

thường xuyên thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch; tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thế trận lòng dân vững chắc.

## **6. Thực trạng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị**

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần NQTW6 khóa XII.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được đẩy mạnh gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đã củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể có nhiều đổi mới, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo được sự đồng thuận xã hội cao.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực, tổ chức tốt các cuộc giám sát, tiếp xúc cử tri và các kỳ họp, nghị quyết ban hành có chất lượng, đi vào thực tiễn cuộc sống. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân có nhiều đổi mới, nhất là trong lĩnh vực cải cách hành chính, thu ngân sách và giải quyết vốn đầu tư cho các dự án trọng điểm, giải phóng mặt bằng.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố có 41 đồng chí; Hội đồng nhân dân thành phố có 32 đại biểu; Ủy ban nhân dân thành phố có 17 thành viên; Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố cơ bản đạt chuẩn về tiêu chuẩn, trình độ, trong đó trình độ thạc sỹ 12,1%; đại học 85,9%, số còn lại từ trung cấp đến cao đẳng; đội ngũ cán bộ, công chức cấp phường, xã có 200 người, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

## **IV. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ**

Trong những năm qua, Đảng bộ và nhân dân thành phố đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, tập trung huy động các nguồn lực đầu tư phát triển và đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực như đã phân tích ở trên. Tuy nhiên thẳng thắn nhìn nhận, trình độ phát triển, quy mô sản xuất trên các lĩnh vực, ngành kinh tế của thành phố còn nhỏ lẻ, năng suất, chất lượng còn khiêm tốn so với các đô thị khu vực Đông Nam Bộ, chưa thực sự có những công trình, sản phẩm, dịch vụ có thương hiệu mang đặc trưng riêng của địa phương.

Trong phát triển đô thị, công tác quy hoạch phải đi trước một bước, hạ tầng giao thông phải tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nhưng sau 20 năm thành lập, quy hoạch đô thị Đồng Xoài đã bộc lộ những bất cập, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết còn thiếu, nhất là quy hoạch mạng lưới giao thông đô thị không còn phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương, nhiều tuyến đường không còn phù hợp với hiện trạng, nhiều khu dân cư hình thành mang tính tự phát, phá vỡ quy hoạch chung của thành phố. Một số dự án trọng điểm tạo hiệu ứng phát triển lan tỏa, điểm nhấn đô thị, được quy hoạch từ khi tách tỉnh nhưng đến nay qua nhiều lần điều chỉnh vẫn chưa triển khai thực hiện được do vướng khâu giải phóng

mặt bằng như dự án Khu Đô thị mới – Công viên trung tâm Đồng Xoài, khu du lịch suối Cam, đường Trần Hưng Đạo nối dài...

Trước đây khi quy hoạch xây dựng các hạ tầng xã hội, các cơ quan chức năng đã tính toán chỉ đáp ứng cho một lượng dân cư nhất định. Quá trình đô thị hóa dân cư tự do các địa phương khác về thành phố học tập, làm ăn sinh sống nhiều dẫn đến các thiết chế văn hóa xã hội chưa đáp ứng kịp, thiếu các công trình công ích chưa đáp ứng được nhu cầu vui chơi, giải trí nhân dân, tình trạng học sinh quá tải, vượt chỉ tiêu chuẩn quốc gia ở một số trường, lớp do thiếu giáo viên trực tiếp đứng lớp, thiếu phòng học...

Hệ thống giao thông mặc dù đã được quan tâm đầu tư, tuy nhiên chỉ cơ bản đảm bảo việc đi lại, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển hiện nay, nhiều tuyến đường đầu tư còn thiếu đồng bộ giữa hạ tầng giao thông, hạ tầng cấp, thoát nước, vỉa hè, điện, chiếu sáng... Nhiều tuyến đường xương cá quan trọng trong quy hoạch chung, quy hoạch phân khu chưa được triển khai thực hiện dẫn đến thiếu sự kết nối giữa các khu vực ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Hệ thống thoát nước chưa được đầu tư hoàn chỉnh, tỷ lệ nước thải được thu gom đạt rất thấp và chủ yếu xả trực tiếp ra môi trường; các công trình được đầu tư còn mang tính cục bộ thiếu đầu nối, hệ thống tiêu thoát nước mới chỉ đầu tư các trục đường chính, một số khu vực vẫn còn xảy ra tình trạng úng ngập cục bộ vào những thời điểm mưa lớn, kéo dài làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân và vệ sinh môi trường.

Công tác quản lý chất lượng một số công trình hạ tầng kỹ thuật chưa được giám sát chặt chẽ, chất lượng công trình chưa cao, nhiều công trình sau một thời gian ngắn sử dụng đã hư hỏng xuống cấp.

Nhu cầu vốn đầu tư phát triển rất lớn, trong khi nguồn vốn ngân sách thành phố đầu tư cho hệ thống kết cấu hạ tầng còn rất hạn chế, việc thu hút nguồn lực của các doanh nghiệp, người dân gặp nhiều khó khăn, tiềm lực không nhiều do thị trường bất động sản sau một thời gian tăng trưởng nóng, đang rơi vào tình trạng đóng băng, khó giao dịch; việc tiếp cận các nguồn vốn khác (ODA, PPP...), tạo nguồn vốn từ quỹ đất, trong bối cảnh hiện tại cũng chưa được thuận lợi; một số chính sách, pháp luật về đất đai còn nhiều bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện dẫn đến công tác giải phóng mặt bằng nhiều dự án chậm, cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân, hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ luôn được chú trọng, gắn với sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên, trình độ quản lý, năng lực chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức cần phải được đào tạo lại cho phù hợp với vị trí công tác, chất lượng nguồn nhân lực thành phố một số lĩnh vực chưa đáp ứng được yêu cầu trong điều kiện cách mạng công nghệ lần thứ tư.

Nguyên nhân chủ yếu do quy mô đô thị thành phố nhỏ, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, sức hấp dẫn trong thu hút đầu tư không cao, nguồn lực hạn chế, đầu tư còn dàn trải, chưa tập trung các dự án tạo điểm nhấn đô thị. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch còn bộc lộ nhiều bất cập. Công tác phối hợp giữa thành phố với các sở, ban, ngành và các địa phương khác trong tỉnh chưa thường

xuyên chặt chẽ, dẫn đến chưa khai thác hết được tiềm năng, lợi thế của địa phương. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tính chủ động, tích cực trong tham mưu, giải quyết, xử lý công việc chưa tốt; tư duy, phương pháp làm việc còn theo lối mòn, truyền thống chưa có sự thay đổi phù hợp với mô hình phát triển đô thị.

## **B. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

Xác định sứ mệnh của thành phố là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Bình Phước, là đô thị kết nối hành lang kinh tế - đô thị thành phố Hồ Chí Minh – Tây Nguyên theo QL14, ĐT 741; xây dựng thành phố với ba trụ cột chính “Đô thị xanh”, “Kinh tế xanh”, “Con người xanh”, nâng cao sức cạnh tranh trong thu hút đầu tư, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Thành phố xác định quan điểm, mục tiêu phát triển như sau:

### **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

#### **1. Quan điểm phát triển**

- Xây dựng và phát triển thành phố Đồng Xoài đặt trong tổng thể chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Phước và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; có sự kết nối chặt chẽ với các huyện, thị xã trong tỉnh và các đô thị trong khu vực Đông Nam Bộ, Tây Nguyên. Xây dựng, cải tạo và nâng cấp đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

- Duy trì quan điểm phát triển đô thị xanh – thông minh, tập trung phát triển 03 trụ cột chính: “Đô thị xanh”, “Kinh tế xanh”, “Con người xanh”, đảm bảo kiểm soát chất lượng môi trường, hài hòa giữa bảo tồn, cải tạo và xây dựng mới. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để nâng cao năng suất lao động, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của thành phố để phát triển kinh tế nhanh và bền vững đi đôi với đảm bảo an ninh trật tự, nâng chất lượng cuộc sống của người dân.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 999 của Tỉnh ủy, Đề án 1357 của Thành ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tinh gọn, có nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, với khát vọng phụng sự Nhân dân để dẫn đầu, phát huy truyền thống cách mạng “Đồng Xoài rực lửa chiến công”, kết hợp với các nguồn nội lực, ngoại lực đưa thành phố trở thành đô thị loại II vào năm 2025, hướng tới tiêu chí đô thị thông minh vào năm 2030 và hội nhập toàn diện vào năm 2050.

#### **2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu tổng quát:** Phát huy sức mạnh của nhân dân toàn thành phố xây dựng và phát triển Đồng Xoài trở thành đô thị thông minh, hiện đại, nhân dân được hưởng lợi và giàu lên từ sự phát triển của thành phố. Đến năm 2025 đạt tiêu chí đô thị loại II, hướng tới tiêu chí đô thị thông minh vào năm 2030 và hội nhập toàn diện vào năm 2050. Với quy hoạch chiến lược thành phố Đồng Xoài thành điểm trung chuyển hàng hóa (Logistics) có hệ thống kho bãi hiện đại trong vùng, là trung tâm cụm ngành gỗ và trái cây; là nơi các nhà quản lý, các doanh nhân, người có điều kiện kinh tế khá giả lựa chọn để đầu tư, làm việc.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể:**

### **a) Đến năm 2025:**

(1) Đồng Xoài đạt tiêu chuẩn đô thị loại II, có ít nhất 01 phường đạt chuẩn văn minh đô thị; xã Tiên Hưng đủ điều kiện nâng cấp lên phường; xã Tân Thành đạt 70% tiêu chí của phường về kết cấu hạ tầng; Đầu tư xây dựng mỗi xã, phường có ít nhất một hoa viên, công viên.

(2) Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm 15%; cơ cấu kinh tế: thương mại-dịch vụ 54,6%, công nghiệp-xây dựng 41,2%, nông nghiệp 4,2%; Thu nhập bình quân đầu người đạt 133 triệu đồng/năm; Tổng thu ngân sách nhà nước 5.000 tỷ đồng.

(3) Chuyển đổi số, xây dựng dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với lĩnh vực quy hoạch xây dựng, đất đai, môi trường; Công khai – minh bạch các hoạt động công vụ của thành phố; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên.

(4) Đất xây dựng đô thị khoảng 3.000 – 4.000ha; đất dân dụng bình quân khoảng 95 m<sup>2</sup>/người; Trong đó: *Đất công cộng, thương mại dịch vụ: 8 m<sup>2</sup>/người; Đất giao thông: 21m<sup>2</sup>/người; Đất cây xanh: 8m<sup>2</sup>/người; tỷ lệ nhà kiên cố 80%; Tỷ lệ nhựa hóa đường giao thông theo quy hoạch đạt 61,7%.*

(5) 100% trường học thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục; Phần đầu 80% trường học công lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia; 04 trường hoàn thiện thiết chế trường học thông minh (phần đầu kinh phí xã hội hóa khoảng 20% kinh phí đầu tư); 100% trường học đều có lớp học song ngữ, 13% trường tổ chức dạy học song ngữ đủ các khối lớp. Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt 28 bác sĩ; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt 150 giường bệnh; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 98%.

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%; giới thiệu, giải quyết việc làm cho 15.000 lao động; tỷ lệ thất nghiệp ở các phường 3%; tỷ lệ sử dụng lao động nông thôn đạt 98%; tỷ lệ hộ nghèo dưới 0,3% khi chuẩn nghèo đa chiều được nâng lên.

(7) Cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 90%; tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 99,92%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 95%; đảm bảo ít nhất 70% các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở y tế, nhà hàng, khách sạn (*tại tuyến đường có hệ thống thu gom nước thải*)... được đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải của thành phố.

### **b) Đến năm 2030:**

(1) Đồng Xoài được công nhận là đô thị loại II, có ít nhất 03 phường đạt chuẩn văn minh đô thị; Tiên Hưng và Tân Thành được công nhận là phường; Mỗi xã, phường có ít nhất 3 - 5 công viên, hoa viên.

(2) Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm 15-16%; tỷ trọng thương mại-dịch vụ 55,6%, công nghiệp - xây dựng 41,2%, nông nghiệp 3,2%; Có 3000 doanh nghiệp; 10 hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Thu nhập bình quân đầu người đạt 210 triệu đồng/năm. Tổng thu ngân sách nhà nước 7.500 tỷ đồng.

(3) Chuyển đổi số, xây dựng dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với lĩnh vực quy hoạch xây dựng, đất đai, môi trường; Công khai – minh bạch các hoạt

động công quyền của thành phố; Tỷ lệ thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến đạt mức 4: từ 100% trở lên.

(4) Đất xây dựng đô thị khoảng 4.500 – 5.000ha; đất dân dụng bình quân khoảng 100 m<sup>2</sup>/người; Trong đó: *Đất công cộng, thương mại dịch vụ: 10 m<sup>2</sup>/người; Đất giao thông: 23m<sup>2</sup>/người; Đất cây xanh: 10m<sup>2</sup>/người; tỷ lệ nhà kiên cố 85%.*

(5) Phân đầu 90% trường học công lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia; 50% trường học hoàn thiện thiết chế trường học thông minh (phần đầu kinh phí xã hội hóa khoảng 20% kinh phí đầu tư), trên 50% trường dạy học song ngữ; xây dựng ít nhất 01 trường học có chất lượng giáo dục cao đạt chuẩn quốc tế. Nâng chất lượng khám chữa bệnh theo hướng chuẩn quốc tế.

(6) Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch và tiêu chuẩn cấp nước đạt 130 lít/người/ngày đêm; 80% lượng nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt, khu công nghiệp được thu gom đạt 96%, xử lý đạt 100% lượng rác thu gom; 100% chất thải rắn y tế nguy hại được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường; Tỷ lệ người dân sử dụng năng lượng tự nhiên chiếm 30% nhu cầu tiêu thụ năng lượng.

(7) Nghiên cứu phương án đề nghị di dời nhà máy xử lý rác thải ra khỏi thành phố Đồng Xoài.

**c) Tầm nhìn đến năm 2050:** Thành phố Đồng Xoài trở thành đô thị hội tụ đủ các tiêu chí đô thị hiện đại, đáng sống; có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, có trình độ phát triển theo kịp với các đô thị trung tâm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn tìm kiếm cơ hội kinh doanh, có môi trường sống tốt, thân thiện, hòa hợp với thiên nhiên, thu hút những người có điều kiện kinh tế khá giả đến sinh sống, làm việc.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Công tác quy hoạch**

Quy hoạch là căn cứ quan trọng để xây dựng, phát triển đô thị và kêu gọi các hình thức đầu tư phù hợp. Do đó, cần nâng cao chất lượng lập quy hoạch, quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm các quy hoạch đã được phê duyệt. Các phòng ban chuyên môn thành phố bám sát Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050, tham mưu Thành ủy, UBND thành phố rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông, xây dựng, quy hoạch ngành, lĩnh vực...

#### **1.1. Về quy hoạch chiến lược (quy hoạch chung)**

(1) Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung mang tính chiến lược, phát triển thành phố Đồng Xoài theo hướng là điểm trung chuyển hàng hóa (Logistics) có hệ thống kho bãi hiện đại trong vùng; là trung tâm cụm ngành gỗ và trái cây; là nơi ở và nghỉ dưỡng cho người về hưu có điều kiện kinh tế khá giả cấp vùng; là nơi sinh hoạt thường nhật (*trọng điểm là sân golf và các dịch vụ đi kèm cấp vùng*) cho các nhà quản lý, các doanh nhân, người giỏi, người có điều kiện, người tâm huyết đến công tác, làm việc.

(2) Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính đô thị Đồng Xoài để đạt 10 đơn vị hành chính cấp xã (phù hợp điểm a, khoản 3, điều 5 Nghị quyết 1211/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016).

(3) Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh địa giới hành chính nội tại các xã, phường của Đồng Xoài (Tân Thiện 3,57km<sup>2</sup>, Tân Bình 5,21km<sup>2</sup> trong khi Tiến Hưng 49,72km<sup>2</sup> và Tân Thành 55,79km<sup>2</sup> là chưa phù hợp).

### **1.2. Về quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000**

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh để tiếp tục thực hiện các đồ án quy hoạch tổng thể phát triển đô thị, đồ án hoạch phân khu (quy hoạch trung tâm Logistics, nông nghiệp chất lượng cao, cụm ngành gỗ, các khu đô thị...), đi đôi với điều chỉnh phân bố dân cư nhằm kiểm soát tăng dân số cơ học, đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, hài hòa với phát triển xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội. Cụ thể:

(1) Xây dựng Chương trình phát triển đô thị thành phố Đồng Xoài (chậm nhất quý I/2021 phải hoàn thành).

(2) Quy hoạch các khu vực phát triển đô thị sau:

- Quy hoạch trung tâm logistics Đồng Xoài.

- Quy hoạch cụm ngành gỗ (Vùng phát triển công nghiệp có diện tích khoảng 696,35 ha, bao gồm các khu công nghiệp Đồng Xoài I, II, III, khu công nghiệp Bắc Đồng Phú mở rộng, tổng cộng khoảng 576,35 ha, gắn với khu đô thị phía Tây và khu đô thị phía Nam. Các cụm công nghiệp Tân Xuân, Tiến Hưng, Tân Thành diện tích 120 ha)

- Quy hoạch cụm ngành nông nghiệp chất lượng cao (vùng nông nghiệp của thành phố Đồng Xoài chuyển đổi còn khoảng 9.000 ha, phân bố ở phía Tây Bắc, Tây Nam và Đông Nam đô thị (phần lớn thuộc Tiến Hưng, Tân Thành và khu vực mở rộng thành phố).

- Quy hoạch khu đô thị sinh thái cấp vùng Đồng Xoài (hệ thống công viên cây xanh cảnh quan, công viên chuyên đề dọc suối Cam từ hồ Suối Cam hiện hữu đến hồ Phước Hòa và sông Bé phía Tây, kết hợp với khu vực phát triển du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, công viên vui chơi giải trí, sân golf..., diện tích khoảng 700 - 800 ha).

- Quy hoạch vùng nuôi chim yến, vùng phát triển các loại hoa và các khu vực khác khi xét thấy cần thiết.

### **1.3. Về quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500**

Ưu tiên bố trí kinh phí tập trung quy hoạch chi tiết tại nơi có điều kiện, nhất là những khu vực có động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố như: Quy hoạch khu vực Chợ Đồng Xoài; quy hoạch chi tiết cải tạo đô thị tại phường Tân Đồng, phường Tân Thiện, phường Tân Xuân và phường Tân Bình; Quy hoạch chi tiết xây dựng Suối Đá, suối Rạt; quy hoạch vùng cảnh quan xanh, sinh thái xung quanh các hồ Suối Cam, suối Đồng Tiền, suối Tâm Vong, suối Rạt, suối Đá, suối Cái Bè, hồ Phước Hòa, sông Bé, suối Săm Rinh, bàu Đồng Thê (xã Tiến Hưng)... và các khu vực khác khi xét thấy cần thiết.



## 2. Quản lý đầu tư xây dựng và phát triển đô thị

Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị theo quy hoạch; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa các nguồn vốn ngoài ngân sách, phân bổ nguồn lực hợp lý, ưu tiên các công trình trọng điểm có sức lan tỏa, tạo điểm nhấn đô thị hiện đại và có tính kết nối cao trên các lĩnh vực giao thông, xây dựng, văn hóa, xã hội... để hình thành khu đô thị mới và mở rộng không gian đô thị đến năm 2050 có tổng diện tích khu vực phát triển đô thị Đồng Xoài khoảng 6.250 ha, dân số 250.000 người, phân bổ theo 05 khu vực:

(1) Khu đô thị trung tâm hiện hữu thương mại - dịch vụ, văn hóa – giáo dục đào tạo cấp vùng, phát triển theo hướng cải tạo chỉnh trang là chủ yếu kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử, cảnh quan đặc trưng.

(2) Khu đô thị mới phía Tây Bắc phát triển theo mô hình đô thị đa chức năng, dân cư mật độ trung bình cao, là đô thị hiện đại tương lai của Đồng Xoài gắn với tuyến vành đai giai đoạn 1, 2 và tuyến đường Hồ Chí Minh.

(3) Khu đô thị phía Nam phát triển theo hướng cải tạo chỉnh trang và xây mới, gắn với khu công nghiệp Đồng Xoài III, khu công nghiệp Bắc Đồng Phú mở rộng, các khu dân cư xây mới.

(4) Khu đô thị phía Tây phát triển cải tạo chỉnh trang và xây mới gắn với khu công nghiệp Đồng Xoài I và II.

(5) Khu đô thị sinh thái phía Tây phát triển theo hướng đô thị du lịch sinh thái kết hợp ở mật độ thấp và các loại hình dịch vụ phục vụ du lịch. Động lực phát triển trên nền tảng cảnh quan tự nhiên thông qua hệ thống bậc đập dọc suối Cam, hồ Phước Hòa, 2 tuyến giao thông chính là quốc lộ 14 hiện hữu và tuyến vành đai giai đoạn 1 phía Bắc.

Song song đó, thường xuyên đề xuất các dự án cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang các khu ở hiện hữu để nâng cao chất lượng sống cho người dân.

## 3. Phát triển kinh tế, đô thị

Phát triển kinh tế thành phố theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp; Tập trung đầu tư nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố, làm đầu tàu dẫn dắt nền kinh tế của tỉnh phát triển nhanh và bền vững. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh đẩy mạnh hợp tác, liên kết phát triển kinh tế - xã hội giữa các đô thị trong việc tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá hình ảnh, thu hút nguồn lực đầu tư để cùng phát triển.

Nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các chủ trương, chính sách phát triển các ngành kinh tế mới (*kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế ban đêm...*), hướng tới nền “Kinh tế xanh” bền vững; đa dạng hóa các loại hình thương mại, dịch vụ logistics, đưa Đồng Xoài trở thành trung tâm trung chuyển hàng hóa, dịch vụ giữa vùng kinh tế trọng điểm phía Nam với vùng Tây Nguyên. Trong đó:

(1) Phát triển “Kinh tế xanh” sáng tạo, đổi mới, có tâm, có tầm trong sử dụng tích hợp hiệu quả: công cụ “QUY HOẠCH” và nguồn lực “ĐẤT ĐAI” định hướng các khu vực phát triển đô thị, các cụm công nghiệp, nông nghiệp sạch để

thu hút đầu tư, tạo ra giá trị, góp phần tăng thu ngân sách và bổ sung nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

(2) 3 trụ cột phát triển kinh tế: Dịch vụ là Logistics – Công nghiệp là cụm ngành gỗ - Đô thị là Sân golf cấp vùng và dịch vụ đi kèm.

(3) Xây dựng cải tạo khu vực chợ Đồng Xoài, Đề xuất phương án phát triển kinh tế ban đêm để thúc đẩy du lịch và quảng bá các đặc sản Bình Phước.

(4) Nghiên cứu phương án di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, có nguy cơ cháy nổ cao ra khỏi khu trung tâm, khu dân cư; đề nghị di dời nhà máy xử lý rác thải ra khỏi thành phố Đồng Xoài.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thông thoáng, đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai và cơ hội kinh doanh, đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, phấn đấu tỷ lệ phủ kín từ 70% diện tích trở lên. Căn cứ lộ trình phát triển thành phố tiếp tục kêu gọi đầu tư, xây dựng chợ đầu mối, chợ hoa tập trung, sàn giao dịch nông sản, kho lạnh, trung tâm dự trữ, bảo quản nông sản; xây dựng đề án phát triển kinh tế ban đêm, với các tuyến phố chuyên doanh, mô hình ẩm thực, chợ đêm... phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của nhân dân và du khách, góp phần tăng thu ngân sách địa phương.

#### **4. Phát triển văn hóa, xã hội**

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt” gắn với chương trình xây dựng “Đô thị kỷ cương, văn minh - Công dân gương mẫu, tự giác” với những tiêu chí cụ thể, phù hợp với lộ trình thực hiện các tiêu chí đô thị loại II, đô thị thông minh. Xây dựng đời sống văn hóa tinh thần phong phú, bổ sung các quy tắc ứng xử văn hóa vào quy ước khu dân cư để đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh đô thị.

(1) Tiếp tục thực hiện các chương trình mà thành phố đang triển khai có hiệu quả như: chương trình chuyển đổi 52 nhà văn hóa khu phố, áp thành trung tâm truyền thông cộng đồng và đào tạo công dân điện tử; chương trình xây dựng các tuyến đường Sạch, Xanh, Sáng, Đẹp, An toàn trên toàn thành phố.

(2) Phấn đấu xây dựng mỗi khu phố, ấp có ít nhất 1 công viên cấp khu ở để phục vụ sinh hoạt cộng đồng và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

(3) Xây dựng trường học thông minh, dạy song ngữ để thế hệ trẻ có điều kiện hội nhập quốc tế, trở thành công dân toàn cầu. Phấn đấu huy động tốt các nguồn lực để đầu tư 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, 50% trường học thông minh, 70% trường học dạy song ngữ, có ít nhất 01 trường học có chất lượng giáo dục cao đạt chuẩn quốc tế.

(4) Đầu tư các dụng cụ thể dục thể thao tại các khu công cộng để người dân rèn luyện sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật; Về Y tế chú trọng nâng chất lượng khám chữa bệnh, nâng số lượng giường bệnh khi cần thiết.

Xác định phát triển thành phố là trách nhiệm của toàn Đảng bộ và nhân dân Đồng Xoài, chủ thể trực tiếp hưởng thụ thành quả của sự phát triển là người dân do đó đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mạnh toàn nhân dân thành phố cùng tham gia thực hiện, nhất là những lĩnh vực người dân, doanh nghiệp làm tốt như: thu gom

rác, xử lý nước thải, chăm sóc cây xanh, chiếu sáng, đầu tư hạ tầng giao thông, các thiết chế văn hóa, khu vui chơi, giải trí... với những hình thức đóng góp, đầu tư phù hợp. Phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc đưa các tiêu chí đúng nội dung, xác định định mức tối thiểu, phân loại các hạng mục, danh mục, chỉ tiêu để huy động nguồn lực bằng hình thức xã hội hóa, đảm bảo tính chiến lược lâu dài, có tính liên kết chuỗi theo quy hoạch chung.

## **5. Về bảo đảm quốc phòng, an ninh**

Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bổ sung, điều chỉnh các kế hoạch, phương án tác chiến, xây dựng căn cứ hậu phương, căn cứ chiến đấu, vùng lõi căn cứ hậu cần kỹ thuật trong khu vực phòng thủ vững chắc toàn diện. Phát huy hiệu quả thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Kiên quyết giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tuyên truyền, giáo dục nâng cao tinh thần yêu nước, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đấu tranh phòng, chống có hiệu quả tội phạm, tệ nạn xã hội. Đưa các phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ an ninh Tổ quốc đi vào chiều sâu, xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản, khu dân cư lành mạnh; kiên quyết giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tuyên truyền, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là lĩnh vực an ninh mạng, tội phạm công nghệ cao.

## **6. Xây dựng đảng và hệ thống chính trị**

**6.1.** Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức và năng lực công tác tốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Làm tốt công tác tư tưởng, xây dựng đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng gắn liền với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

**6.2.** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao năng lực, vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, coi đây là nhiệm vụ then chốt, quyết định việc thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, cũng như giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh từ cơ sở.

**6.3.** Thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, công vụ; xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính, hướng xây dựng chính quyền kiến tạo - Thành phố tự động - công khai, minh bạch các hoạt động công vụ, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân để hội tụ người giỏi, người giàu, người tâm huyết về Đồng Xoài đầu tư, làm ăn, sinh sống.

Tiếp tục quản lý, vận hành tốt Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh, các phần mềm quản trị, điều hành tác nghiệp hành chính (*Lotus, Ioffice, Ecabinet, Super App Đồng Xoài trực tuyến...*) để nâng cao hiệu quả lãnh đạo, điều hành cũng như tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

**6.4.** Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của cả hệ thống chính trị, hoạt động của MTTQ, các hội, đoàn thể nhân dân hướng về cơ sở, sâu sát với cơ sở, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, "*Dân vận khéo*"; đồng thời chú trọng giải thích để nhân dân hiểu, nhìn thấy lợi ích được thụ hưởng từ các chương trình, dự án phát triển thành phố, từ đó tự giác, tích cực cùng tham gia xây dựng khu phố văn minh, tuyến đường văn minh, khu dân cư nông thôn kiểu mẫu, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền thành phố thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đô thị; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình người tốt, việc tốt, mô hình điển hình trong các phong trào, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

## **7. Đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù cho thành phố**

Xác định từ nay đến năm 2050, Đồng Xoài tiếp tục đóng vai trò như là đầu tàu tăng trưởng kinh tế, có đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách của tỉnh. Do đó thành phố Đồng Xoài đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù (về huy động nguồn vốn, phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ...), tạo điều kiện cho thành phố có đủ nguồn lực, đủ cơ sở pháp lý để thực hiện các mục tiêu đề ra, trước mắt để tạo điều kiện cho thành phố có đủ nguồn lực, đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng theo đạt tiêu chí đô thị loại II vào năm 2025, Tỉnh ủy đồng ý chủ trương một số nội dung sau:

(1) Nghiên cứu đề án điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thành phố Đồng Xoài và địa giới hành chính các xã, phường của thành phố Đồng Xoài cho phù hợp định hướng phát triển đô thị loại II, hướng tới đô thị loại I (giai đoạn 2025 – 2050). rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch để phát triển thành phố Đồng Xoài theo hướng trở thành điểm trung chuyển hàng hóa (Logistics) có hệ thống kho bãi hiện đại trong vùng, là trung tâm cụm ngành gỗ và trái cây; là nơi các nhà quản lý, các doanh nhân, người có điều kiện kinh tế khá giả lựa chọn để đầu tư, làm việc, sinh sống (*trọng điểm là sân golf và các dịch vụ đi kèm cấp vùng*).

(2) Giao Đồng Xoài chủ động thực hiện công tác vận động nhân dân hiến đất làm đường hoặc thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng đối với các đường trục chính, đường vành đai đô thị, có lộ giới từ 21 m trở lên. Sau khi giải phóng xong mặt bằng, tỉnh xem xét hỗ trợ vốn đầu tư cho thành phố để sớm hoàn thiện hạ tầng đô thị, kết nối giữa các địa phương, góp phần phát triển KT-XH.

Đồng thời thuận chủ trương cho Đồng Xoài thực hiện giải pháp vận động nhân dân hiến đất thực hiện dự án và lồng ghép đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư khi cần thiết.

(3) Có chính sách hỗ trợ thành phố theo lộ trình từng giai đoạn đầu tư 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, 50% trường học thông minh, 70% trường học dạy song ngữ, có ít nhất 01 trường học có chất lượng giáo dục cao đạt chuẩn quốc tế.

(4) Phân cấp cho thành phố thực hiện khi đủ điều kiện và theo lộ trình từng bước trong lĩnh vực thu ngân sách, tạo điều kiện về nguồn lực phát triển thành phố:

4.1- Có chính sách ưu đãi và hỗ trợ thành phố tiếp cận, mời gọi các Nhà đầu tư, Tập đoàn lớn, có tiềm năng như: FLC, Vincom... đầu tư vào Đồng Xoài. Đồng thời, phân cấp cho thành phố được thụ hưởng nguồn thu từ các dự án này để tái đầu tư phát triển.

4.2- Đối với các dự án khu dân cư (khu đô thị) không phải đất công, có quy mô sử dụng đất nhỏ hơn 20 ha (thuộc thẩm quyền UBND thành phố phê duyệt quy hoạch chi tiết và trực tiếp thực hiện dự án) thì cho phép thành phố được thu và hưởng 100% tiền sử dụng đất để đầu tư phát triển hạ tầng.

(5) Xem xét thực hiện thí điểm sớm hoàn thành cơ sở dữ liệu về quy hoạch, đất đai ở 08 xã – phường của thành phố. Nghiên cứu phân cấp cho thành phố làm chủ đầu tư các dự án vốn trung ương, vốn tỉnh phân bổ có mục tiêu (*trừ các công trình, dự án liên tỉnh, liên huyện, hồ đập, công trình vay vốn nước ngoài*) khi đủ điều kiện và theo lộ trình từng bước.

(6) Giao thành phố Đồng Xoài chủ động phối hợp với các sở, ngành nghiên cứu phương án cải tạo khu vực chợ Đồng Xoài, đề xuất Đề án phát triển kinh tế ban đêm để thúc đẩy du lịch và quảng bá các đặc sản Bình Phước.

**8. Về huy động nguồn vốn thực hiện:** Để đảm bảo thực hiện được các mục tiêu đề ra, thành phố tập trung thực hiện một số giải pháp để huy động nguồn vốn như sau:

**8.1.** Lập kế hoạch đầu tư hàng năm và trung hạn bao gồm xây dựng mới, cải tạo từng bước nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được phê duyệt. Tiếp tục tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh để tập trung huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội của thành phố, theo hướng đồng bộ, hiện đại.

**8.2.** Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh đề xuất xây dựng danh mục các chương trình, dự án cần kêu gọi đầu tư trong từng giai đoạn, trên cơ sở đó đẩy mạnh công tác quảng bá giới thiệu, xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư vào thành phố, chú trọng thu hút nguồn vốn ODA và các hình thức đối tác công - tư PPP, BOT, BT để phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị hiện đại.

**8.3.** Tập trung nghiên cứu và mở rộng đầu tư theo hình thức đối tác công tư trong xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị đảm bảo phù hợp với điều kiện địa phương và theo đúng quy định của pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tham gia thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa các dịch vụ công trên địa bàn thành phố.

**8.4.** Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực ngoài ngân sách thực hiện, nhất là những lĩnh vực người dân, doanh nghiệp làm tốt như: thu gom rác, xử lý nước thải, chăm sóc cây xanh, chiếu sáng, đầu tư hạ tầng giao thông, các thiết chế văn hóa, khu vui chơi, giải trí... với những hình thức đóng góp, đầu tư phù hợp, nhà nước phụ trách đầu tư lĩnh vực quốc phòng – an ninh hoặc lĩnh vực tư nhân không đủ khả năng làm. Từng bước hoàn thiện hạ tầng đô thị, nông thôn, tạo sự kết

nối các khu dân cư với các tuyến đường chính, hình thành hệ thống giao thông đồng bộ, liên hoàn.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. HĐND** thành phố căn cứ nguồn vốn huy động và điều kiện thực tế phân bổ nguồn lực hợp lý trong từng giai đoạn và hàng năm. Đồng thời tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện các mục tiêu của đề án.

**2. UBND** thành phố nghiên cứu cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; rà soát quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố, các hạng mục, công trình, dự án đầu tư trung hạn, ngắn hạn, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, xem xét thứ tự ưu tiên, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên đánh giá tiến độ thực hiện, cập nhật chủ trương, chính sách, quy định mới của trung ương, tỉnh để kịp thời báo cáo, đề xuất bổ sung, điều chỉnh Đề án nếu xét thấy cần thiết.

Phối hợp với các sở, ngành tỉnh nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền quyết định ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện của thành phố nhằm thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển dịch vụ, sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường.

**3. Các cấp ủy, tổ chức Đảng** trực thuộc, các Ban xây dựng Đảng Thành ủy quán triệt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển thành phố, căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và có trách nhiệm phối hợp với UBND thành phố tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân thi đua, đoàn kết thống nhất hướng tới mục tiêu chung phát triển thành phố Đồng Xoài.

Chú trọng công tác dân vận của cả hệ thống chính trị, phát huy tốt vai trò làm chủ của nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”, nhất là trong quy hoạch, triển khai thực hiện các dự án ngay từ các bước đầu tiên, cần tạo cơ chế để người dân tham gia thực hiện bằng các hình thức đầu tư, xã hội hóa phù hợp, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của người dân cùng tham gia thực hiện.

**4. MTTQ** và các hội, đoàn thể phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, gắn nội dung chương trình hoạt động của từng tổ chức với mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhằm huy động các nguồn lực xã hội, góp phần đưa nội dung đề án đi vào thực tiễn cuộc sống.

**5. Đảng ủy, UBND** các phường, xã làm tốt công tác vận động và phối hợp tuyên truyền nhân dân tham gia thực hiện các chủ trương của tỉnh, thành phố về đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là làm đường giao thông, xây dựng các tuyến đường văn minh, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, camera an ninh, thực hiện đề án mỗi phường, xã một sản phẩm (OCOP), chương trình đào tạo công dân điện tử của thành phố, gắn với các nội dung phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của đề án.

# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

## I. KẾT LUẬN

Đề án phát triển thành phố Đồng Xoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có ý nghĩa quan trọng, tác động đến nhiều mặt kinh tế - xã hội và thúc đẩy quá trình đô thị hoá, để Đồng Xoài có thể rút ngắn khoảng cách phát triển đối với các đô thị khác trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Với quan điểm, mục tiêu, giải pháp thực hiện của đề án cần phải có sự nỗ lực của các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện quy hoạch đô thị, không gian kiến trúc, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, cũng như cần có các giải pháp huy động vốn linh hoạt đáp ứng được tiến độ đầu tư nhằm đảm bảo cơ bản hoàn thành hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị sớm đưa thành phố Đồng Xoài đạt tiêu chí đô thị loại II vào năm 2025, xây dựng thành phố thông minh, hiện đại.

Thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề án đề ra không chỉ có ý nghĩa hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, mà còn góp phần phát triển thương mại, dịch vụ, thu hút đầu tư, đồng thời góp phần xây dựng thành phố ngày càng khang trang sạch đẹp, trở thành đầu tàu tăng trưởng, thu hút đầu tư của tỉnh; đời sống nhân dân sẽ được cải thiện, người dân được hưởng lợi từ những tiện ích mang lại, đồng thời giàu lên từ sự phát triển của thành phố.

## II. KIẾN NGHỊ

Trong bối cảnh ngân sách của thành phố còn khó khăn, việc đầu tư phát triển đô thị cần nguồn vốn đầu tư rất lớn, trong thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cấp các ngành từ tỉnh đến cơ sở, nhất là những vấn đề liên quan đến quy hoạch, phân bổ nguồn lực, phân quyền, phân cấp đầu tư, quản lý đô thị... Do đó, Thành ủy Đồng Xoài kính đề nghị:

1. Kiến nghị Tỉnh ủy ban hành nghị quyết chuyên đề về phát triển thành phố Đồng Xoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Kiến nghị HĐND, UBND tỉnh ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù về huy động nguồn vốn, phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ... tạo điều kiện cho thành phố có đủ nguồn lực, đủ cơ sở pháp lý để thực hiện các mục tiêu đề ra.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh quan tâm hỗ trợ, phối hợp, tạo điều kiện để thành phố thực hiện tốt các nội dung của đề án, trước hết là tham mưu UBND tỉnh hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài, phê duyệt chương trình phát triển thành phố Đồng Xoài.

### Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy,
- TT. HDND, UBND Tỉnh,
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thành phố,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M THÀNH ỦY**  
**PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Bùi Thị Minh Thúy**